

BÀI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 08

MÔN LỊCH SỬ

Câu 1: Theo thoả thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), các vùng Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

1 điểm

- A. Mĩ.
- B. Liên Xô.
- C. phát xít Nhật.
- D. các nước phương Tây.

Câu 2: Quốc gia châu Á nào là một trong năm nước Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc?

1 điểm

- A. Mĩ.
- B. Nhật Bản.
- C. Anh.
- D. Trung Quốc.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không phải** là biến đổi của các nước Đông Bắc Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945)?

1 điểm

- A. Cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- B. Triều Tiên bị chia cắt thành hai quốc gia với hai chế độ chính trị khác nhau.
- C. Nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, hình thành 4 con rồng kinh tế ở Đông Bắc Á.
- D. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân châu Phi hầu hết là do các chính đảng hoặc các tổ chức chính trị của giai cấp nào lãnh đạo?

1 điểm

- A. Công nhân.
- B. Nông dân.
- C. Tiểu tư sản.
- D. Tư sản.

Câu 5: Nguyên nhân khách quan nào sau đây dẫn đến tình trạng khủng hoảng và suy thoái của nền kinh tế Mĩ từ năm 1973 đến năm 1982?

1 điểm

- A. Nước Mĩ bị tàn phá nặng nề bởi Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Mĩ thực hiện kế hoạch "Mác-san" giúp Tây Âu phục hồi kinh tế.
- C. Tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.

D. Chênh lệch giàu nghèo giữa các tầng lớp trong xã hội.

Câu 6: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), khu vực nào sau đây không thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

1 điểm

- A. Đông Nam Á.
- B. Đông Béclin.
- C. Đông Đức.
- D. Đông Âu.

Câu 7: Một trong những nội dung quan trọng của Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật (1951) là

1 điểm

- A. Nhật Bản cam kết tham gia vào liên minh chống các nước XHCN do Mỹ đứng đầu.
- B. Mỹ phải rút toàn bộ quân đội và các căn cứ quân sự khỏi lãnh thổ Nhật Bản.
- C. Mỹ được đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật Bản.
- D. Mỹ không được đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật Bản.

Câu 8: Từ những năm 90 của thế kỉ XX, “một chương mới mở ra trong khu vực Đông Nam Á” vì

1 điểm

- A. các nước đạt sự tăng trưởng cao về kinh tế, đều trở thành những quốc gia phát triển.
- B. các nước trong khu vực đã đứng chung trong một tổ chức thống nhất.
- C. mọi mâu thuẫn, bất đồng trong khu vực đã hoàn toàn chấm dứt.
- D. Hiến chương ASEAN được kí nhằm xây dựng một cộng đồng vững mạnh.

Câu 9: Nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc và tổ chức ASEAN (theo Hiệp ước Bali năm 1976) có điểm chung là

1 điểm

- A. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- B. hợp tác hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.
- C. chung sống hòa bình và nhất trí giữa các nước lớn.
- D. không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực đối với nhau.

Câu 10: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật lần thứ hai?

1 điểm

- A. Cách mạng khoa học và cách mạng kĩ thuật không tách rời nhau.
- B. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho khoa học.
- C. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.
- D. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mỹ.

Câu 11: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

1 điểm

- A. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- B. Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) được kí kết.
- C. Nước Đức được thống nhất.

D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 12: Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã trở thành

1 điểm

- A. cường quốc công nghiệp đứng đầu châu Âu và đứng thứ hai thế giới.
- B. nước đi đầu trong ngành công nghiệp vũ trụ và cách mạng chất xám.
- C. nước đi đầu trong cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại.
- D. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

Câu 13: Nội dung nào sau đây là tác động tích cực của xu thế toàn cầu hóa?

1 điểm

- A. Thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất.
- B. Giải quyết triệt để những bất công xã hội.
- C. Giúp các nước giữ nguyên cơ cấu kinh tế.
- D. Giải quyết căn bản sự phân hóa giàu nghèo.

Câu 14: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh

1 điểm

- A. nhiều nước ở Đông Nam Á đã giành được độc lập.
- B. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- C. Liên Xô và Mỹ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- D. trật tự hai cực lanta đã sụp đổ hoàn toàn.

Câu 15: Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ trong 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

1 điểm

- A. có tốc độ phát triển mạnh mẽ và chiếm hơn 70% sản lượng công nghiệp thế giới.
- B. phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- C. bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. bị suy giảm nghiêm trọng do chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang quá lớn.

Câu 16: Sau Chiến tranh lạnh, lĩnh vực nào sau đây là trọng điểm phát triển của các quốc gia?

1 điểm

- A. Chính trị.
- B. Quốc phòng.
- C. Văn hóa.
- D. Kinh tế.

Câu 17: Thời kì “phi thực dân hóa” trên phạm vi thế giới được đánh dấu bằng việc

1 điểm

- A. chiến tranh lạnh kết thúc.
- B. xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện.
- C. các nước Á-Phi-Mĩ Latinh lần lượt giành độc lập.
- D. chủ nghĩa phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ.

Câu 18: Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) diễn ra lâu dài và đầy trở ngại xuất phát từ lí do nào sau đây?

1 điểm

- A. Nguyên tắc hoạt động của ASEAN không phù hợp với các nước Đông Dương.
- B. Có nhiều khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.
- C. Các nước thực hiện các chiến lược phát triển kinh tế khác nhau.
- D. Tác động của Chiến tranh lạnh và cục diện hai cực, hai phe.

Câu 19: Nhận định nào sau đây **không đúng** về tổ chức Liên minh châu Âu (EU)?

1 điểm

- A. Ngay từ khi thành lập tổ chức đã chú trọng hợp tác về kinh tế.
- B. Năm 1995, hầu hết các nước EU đã hủy bỏ kiểm soát qua biên giới.
- C. Có sự thống nhất về thị trường, tiền tệ.
- D. Là liên minh kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh.

Câu 20: Từ năm 1991 đến năm 2000, các nước lớn điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp chủ yếu vì

1 điểm

- A. hợp tác chính trị - quân sự trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.
- B. muốn tiến tới giải thể tất cả các tổ chức quân sự trên thế giới.
- C. cần tập trung vào cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. muốn tạo môi trường quốc tế thuận lợi để vươn lên xác lập vị thế.

Câu 21: Nguyên nhân khách quan thúc đẩy nền kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kì” trong giai đoạn 1960-1973 là

1 điểm

- A. tận dụng nguồn tài nguyên từ hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- B. các chính sách có hiệu quả của Nhà nước trong việc điều tiết nền kinh tế.
- C. nguồn nhân lực chất lượng cao, cần cù, tiết kiệm.
- D. nhận các đơn đặt hàng quân sự của Mỹ trong các cuộc chiến tranh.

Câu 22: Một trong những nguyên nhân chung dẫn đến sự phát triển kinh tế Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai là

1 điểm

- A. có nguồn tài nguyên dồi dào, nguồn nhân lực chất lượng cao.
- B. tận dụng nguồn viện trợ của các nước để phát triển kinh tế.
- C. môi trường hòa bình, hợp tác, phát triển sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. bkết hợp sức mạnh bên trong với các cơ hội bên ngoài để phát triển.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng về sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (10 - 1949)?

1 điểm

- A. Lật đổ chế độ phong kiến Trung Quốc.
- B. Hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. Phá tan âm mưu khống chế Trung Quốc của Mỹ.

D. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

Câu 24: Cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ ở Cuba giành thắng lợi (1959) có ý nghĩa như thế nào?

1 điểm

- A. Đánh dấu sự thắng thế của khuynh hướng vô sản ở Mỹ La-tinh.
- B. Mở đầu cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập của các nước Mỹ La-tinh.
- C. Là mốc đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của phong trào dân tộc ở Mỹ La-tinh.
- D. Chấm dứt sự can thiệp của Mỹ đối với khu vực Mỹ La-tinh.

Câu 25: Sự phân chia khu vực đóng quân và phạm vi ảnh hưởng giữa các cường quốc tại Hội nghị Ianta (2-1945) có đặc điểm nào sau đây?

1 điểm

- A. Các nước thắng trận được hưởng quyền lợi như nhau.
- B. Hoàn toàn có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc.
- C. Có sự phân chia quyền lợi đồng đều giữa tất cả các nước.
- D. Phản ánh tương quan lực lượng mới giữa các cường quốc.

Câu 26: Chính sách đối ngoại xuyên suốt của Nhật Bản từ năm 1951 đến 2000 là

1 điểm

- A. chú trọng quan hệ với khu vực Đông Nam Á.
- B. chú trọng quan hệ với các nước châu Á.
- C. coi Mĩ là đồng minh chiến lược.
- D. chú trọng quan hệ với tất cả các quốc gia trên thế giới.

Câu 27: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc cách mạng nào sau đây đã đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

1 điểm

- A. Cách mạng nhung.
- B. Cách mạng chất xám.
- C. Cách mạng trắng.
- D. Cách mạng xanh.

Câu 28: Ý nghĩa quốc tế của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (10/1949) là

1 điểm

- A. một trong những yếu tố đưa đến sự hình thành trật tự thế giới đa cực.
- B. làm phá sản về cơ bản hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ.
- C. mở rộng phạm vi địa lí của chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.
- D. mốc đánh dấu chủ nghĩa xã hội bắt đầu trở thành hệ thống trên thế giới.

Câu 29: Ngay sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh ở Đông Nam Á chỉ có ba nước Ấn Độ, Việt Nam, Lào giành độc lập chứng tỏ

1 điểm

- A. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

- B. quân Nhật ở ba nước này sớm đầu hàng cách mạng.
- C. lực lượng lãnh đạo cách mạng giữ vai trò quan trọng.
- D. Đảng Cộng sản lãnh đạo là nhân tố quyết định.

Câu 30: Sự kiện bức tường Béc-lin bị phá bỏ (1989) là hệ quả của

1 điểm

- A. tình trạng căng thẳng do chiến tranh lạnh.
- B. việc kết thúc chiến tranh lạnh.
- C. sự đối đầu Đông - Tây trong quan hệ quốc tế.
- D. xu thế toàn cầu hóa.

Câu 31: Phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai có điểm tương đồng nào sau đây?

1 điểm

- A. Thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.
- B. Chủ yếu sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.
- C. Do giai cấp vô sản tổ chức và lãnh đạo.
- D. Đặt dưới sự lãnh đạo của một tổ chức thống nhất.

Câu 32: Yếu tố nào **không phải** là cơ sở để các nước Tây Âu bắt đầu có xu hướng liên kết khu vực trong nửa sau thế kỷ XX?

1 điểm

- A. Nền kinh tế các nước Tây Âu không có sự cách biệt lớn.
- B. Chịu ảnh hưởng của xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.
- C. Nhu cầu hợp tác để phát triển kinh tế.
- D. Các nước Tây Âu muốn thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ.

Câu 33: Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu tác động như thế nào đến tình hình và cục diện chính trị thế giới?

1 điểm

- A. Dẫn tới sự ra đời của hàng trăm quốc gia độc lập trẻ tuổi.
- B. Làm xói mòn trật tự hai cực lanta do Mỹ và Liên Xô chi phối.
- C. Dẫn tới sự ra đời của trật tự thế giới đa cực mới ngay sau đó.
- D. Làm cho hệ thống XHCN trên thế giới không còn tồn tại.

Câu 34: Sự kiện nào đánh dấu mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô hoàn toàn tan vỡ?

1 điểm

- A. Thỏa thuận đóng quân giữa Mỹ và Liên Xô tại Hội nghị Ianta.
- B. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, cân bằng sức mạnh với Mỹ.
- C. Tuyên bố của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mỹ.
- D. Sự ra đời của khối NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.

Câu 35: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991, Mỹ đạt được kết quả nào sau đây?

1 điểm

- A. Thiết lập và duy trì được một trật tự thế giới “đơn cực”.
- B. Mở rộng phạm vi ảnh hưởng ở nhiều nước trên thế giới.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một ở trên tất cả các lĩnh vực.
- D. Làm sụp đổ hoàn toàn chế độ xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 36: Thực tiễn quá trình đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã chứng tỏ

1 điểm

- A. bạo lực cách mạng là con đường duy nhất để giành được độc lập.
- B. các nước có sự tương đồng trong tương quan lực lượng cách mạng.
- C. yếu tố khách quan giữ vai trò quyết định đối với thắng lợi của cách mạng.
- D. việc lựa chọn hình thức đấu tranh chịu tác động bởi chính sách của CNTD.

Câu 37: Sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai **không** có tác động nào sau đây đến quan hệ quốc tế?

1 điểm

- A. Góp phần làm thay đổi sâu sắc bản đồ chính trị thế giới.
- B. Góp phần thực hiện những mục tiêu của thời đại.
- C. Là nguyên nhân trực tiếp đưa đến sự xuất hiện xu thế toàn cầu hóa.
- D. Góp phần làm xói mòn trật tự thế giới hai cực lanta.

Câu 38: Sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu từ sau năm 1991 xuất phát từ bối cảnh nào sau đây?

1 điểm

- A. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ bắt đầu diễn ra.
- B. Một trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành.
- C. Sự sụp đổ của các trung tâm kinh tế - tài chính trên thế giới.
- D. Xu thế toàn cầu hóa bắt đầu xuất hiện.

Câu 39: Một trong những đặc điểm bao trùm của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991 là

1 điểm

- A. quan hệ quốc tế dần thu hẹp với những căng thẳng về chính trị giữa hai phe, hai cực.
- B. tình trạng căng thẳng trong quan hệ quốc tế với các cuộc chiến tranh cục bộ diễn ra ở đa số các quốc gia.
- C. một trật tự thế giới mới được hình thành sau tuyên bố của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mỹ.
- D. các nước dần phân hóa và bị chi phối theo một đặc trưng do các cường quốc sắp đặt.

Câu 40: Trật tự hai cực lanta **không** có đặc điểm nào sau đây?

1 điểm

- A. Chịu sự chi phối của các cường quốc.
- B. Phản ánh sự đấu tranh gay gắt giữa các hệ thống chính trị xã hội.
- C. Quan hệ Xô - Mỹ có vai trò quyết định đến sự vận động của trật tự thế giới.
- D. Nằm ngoài sự tác động của thế giới thứ ba.